

Số: /BC-UBND

Tuy Phước, ngày tháng 9 năm 2024

## BÁO CÁO

### **Kết quả triển khai thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững và Kế hoạch thực hiện công tác giảm nghèo trên địa bàn huyện Tuy Phước năm 2024.**

Thực hiện Công văn số 3179/SLĐT BXH-BTXH ngày 13/9/2024 của Sở Lao động - TB&XH về việc thông báo lịch kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2024 và Kế hoạch số 117/KH-UBND ngày 04/6/2024 của UBND tỉnh.

UBND huyện Tuy Phước báo cáo kết quả triển khai thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững và Kế hoạch thực hiện công tác giảm nghèo năm 2024 trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

#### I. KHÁI QUÁT CHUNG

##### 1. Công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững

- Ban chỉ đạo các Chương trình MTQG huyện Tuy Phước giai đoạn 2021 - 2025 (viết tắt là Ban Chỉ đạo) được thành lập<sup>(1)</sup> thống nhất từ 02 Chương trình MTQG (Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững, Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới), trong đó Trưởng ban là đồng chí Chủ tịch UBND huyện, 02 Phó Trưởng ban là các đồng chí Phó Chủ tịch UBND huyện, thành viên Ban Chỉ đạo là lãnh đạo các phòng, ban, ngành, hội đoàn thể huyện. Ban chỉ đạo có Quy chế hoạt động<sup>(2)</sup> cụ thể, trong đó giao cho Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện làm đầu mối tham mưu giúp việc cho Ban chỉ đạo về quản lý, tổng hợp chung các Chương trình MTQG trên địa bàn huyện; Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện là cơ quan giúp việc Ban Chỉ đạo quản lý, điều phối, tổ chức thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; Phòng Lao động - TB&XH là cơ quan giúp việc Ban Chỉ đạo quản lý, điều phối, tổ chức thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021- 2025.

- UBND huyện thành lập Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG huyện Tuy Phước giai đoạn 2021- 2025<sup>(3)</sup> (Lĩnh vực giảm nghèo).

Các thành viên trong Ban chỉ đạo và Tổ công tác luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, tính chủ động, sáng tạo và phối hợp chặt chẽ trong triển khai lồng ghép các hoạt động giảm nghèo bền vững với các chương trình, kế hoạch hoạt động theo lĩnh vực ngành phụ trách nhằm tổ chức thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững đạt hiệu quả.

<sup>(1)</sup> Quyết định số 7240/QĐ-UBND ngày 13/10/2022 của Chủ tịch UBND huyện

<sup>(2)</sup> Quyết định số 32/QĐ-BCĐCTMTQG ngày 04/11/2022 của Trưởng ban Ban chỉ đạo các Chương trình MTQG huyện Tuy Phước giai đoạn 2021 - 2025

<sup>(3)</sup> Quyết định số 7409/QĐ-UBND ngày 21/10/2022 của Chủ tịch UBND huyện

## **2. Công tác chỉ đạo, điều hành**

Trên cơ sở ý kiến kết luận của đồng chí Phạm Anh Tuấn, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh tại buổi làm việc về giải pháp giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2024 - 2025 (*Thông báo số 81/TB-UBND ngày 05/3/2024*), Kế hoạch số 117/KH-UBND ngày 04/6/2024 của UBND tỉnh về thực hiện công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2024-2025 và các văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện của các Sở, ngành cấp tỉnh, UBND huyện đã tham mưu BCH Đảng bộ huyện ban hành Nghị quyết số 07-NQ/HU ngày 03/7/2024 về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện giảm tỷ lệ hộ nghèo giai đoạn 2024 - 2025 trên địa bàn huyện và đã xây dựng, triển khai Kế hoạch thực hiện công tác giảm nghèo bền vững giai đoạn 2024 - 2025 đến các xã, thị trấn, nhằm quyết tâm chính trị thực hiện đạt và hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu giảm nghèo giai đoạn 2024-2025 trên địa bàn huyện.

Để triển khai thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện năm 2024 (*sau đây gọi tắt là Chương trình*) được kịp thời, có hiệu quả, UBND huyện đã ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2024 (*Đính kèm Phụ lục các văn bản*).

Bên cạnh đó, trên cơ sở phân tích thực trạng, nguyên nhân hộ nghèo, hộ cận nghèo, UBND huyện đã phân kỳ cụ thể những nội dung thực hiện hỗ trợ cho hộ nghèo, hộ cận nghèo theo hằng quý, 6 tháng, 9 tháng và năm. UBND huyện đã giao Phòng Lao động - TB&XH huyện chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành, hội đoàn thể liên quan thường xuyên kiểm tra, giám sát, hướng dẫn các địa phương thực hiện đồng bộ các giải pháp hỗ trợ nhằm giúp cho hộ nghèo, hộ cận nghèo vươn lên thoát nghèo trong năm 2024 và 2025; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, huy động nguồn lực, lồng ghép các chương trình, dự án, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội gắn với công tác giảm nghèo.

## **3. Công tác phối hợp triển khai, thực hiện công tác giảm nghèo**

- Ủy ban MTTQVN huyện và các tổ chức chính trị - xã hội đã tích cực tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác giảm nghèo đến được các tầng lớp nhân dân, để dân biết - dân thực hiện - dân thụ hưởng; đồng thời Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội cũng đã lập kế hoạch hỗ trợ giúp đỡ hộ nghèo, hộ cận nghèo không có công cụ sản xuất, phương tiện sản xuất, không có kiến thức sản xuất, không có kỹ năng sản xuất vươn lên thoát nghèo. Ngoài ra, tích cực huy động nguồn lực ngoài ngân sách nhà nước để hỗ trợ cho hộ nghèo, hộ cận nghèo nhằm đảm bảo thoát nghèo bền vững. Công tác giám sát trong quá trình tổ chức thực hiện cũng được các cấp hội quan tâm thực hiện thường xuyên.

- Các phòng, ban, ngành chuyên môn của huyện theo chức năng, nhiệm vụ được giao, đã chủ động phối hợp triển khai, hướng dẫn các địa phương tổ chức thực hiện các nội dung dự án thuộc Chương trình do đơn vị phụ trách. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, giám sát, đánh giá kết quả triển khai thực hiện ở cơ sở, đảm bảo thực hiện đúng tiến độ, hiệu quả.

- UBND các xã, thị trấn đã tham mưu Đảng ủy ban hành Nghị quyết, xây dựng kế hoạch thực hiện công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn giai đoạn 2024 - 2025, đẩy mạnh công tác tuyên truyền mục đích, ý nghĩa, nội dung Nghị quyết, Kế hoạch giảm nghèo của địa phương đến tận thôn, xóm, khu dân cư và chủ động triển khai đồng bộ các giải pháp phù hợp cho hộ nghèo, hộ cận nghèo tại địa phương.

## II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG

### 1. Kết quả thực hiện giảm nghèo chung

a) *Chính sách hỗ trợ về bảo hiểm y tế*: Đã thực hiện cấp mới và gia hạn 36.912 thẻ BHYT cho các nhóm đối tượng được ngân sách Nhà nước hỗ trợ, trong đó có 2.578 đối tượng hộ nghèo, 1.854 đối tượng hộ cận nghèo, 1.778 đối tượng thuộc hộ gia đình có mức sống trung bình, góp phần tỷ lệ bao phủ BHYT toàn dân đạt 95,02%.

b) *Chính sách hỗ trợ miễn giảm học phí, chi phí học tập, ăn trưa, học bổng cho học sinh, sinh viên con hộ nghèo, hộ cận nghèo*: Đã hỗ trợ cho 727 học sinh, sinh viên với tổng số tiền trên 638 triệu đồng, trong đó hỗ trợ miễn, giảm học phí cho 22 em theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ với số tiền 171,731 triệu đồng; miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, tiền ăn trưa cho trẻ từ 03 đến 05 tuổi là 714 em, số tiền 535,5 triệu đồng.

c) *Chính sách hỗ trợ tiền điện*: Đã thực hiện hỗ trợ tiền điện quý 1+2/2024 cho 2.694 lượt hộ nghèo, hộ chính sách xã hội với tổng số tiền 483.543.126 đồng.

d) *Chính sách hỗ trợ về nhà ở cho hộ nghèo*: Từ các nguồn hỗ trợ, đã hỗ trợ xây dựng, sửa chữa 48 nhà<sup>(4)</sup> ở cho hộ nghèo, cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn có nhà ở hư hỏng, xuống cấp nặng, số tiền 2.791,3 triệu đồng.

e) *Chính sách hỗ trợ vay vốn tín dụng ưu đãi*: PGD Ngân hàng CSXH huyện giải quyết cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác vay vốn ưu đãi với tổng doanh số cho vay 178.758 triệu đồng, nâng tổng dư nợ đến ngày 19/9/2024 là 619.067 triệu đồng<sup>5</sup> với 16.849 lượt hộ vay.

### 2. Kết quả thực hiện các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia

#### 2.1. Kế hoạch phân bổ vốn

- Tổng số vốn Chương trình: **12.210,09 triệu đồng**, gồm:

+ *Vốn năm 2023 kéo dài sang năm 2024*: 3.198,09 triệu đồng (trong đó NSTW: 2.751,41 triệu đồng, NS tỉnh: 446,68 triệu đồng và NS huyện: 26,46 triệu đồng).

+ *Vốn phân bổ năm 2024*: 9.012 triệu đồng (trong đó: NSTW: 7.838 triệu đồng, vốn NS tỉnh: 1.174 triệu đồng).

<sup>(4)</sup> Thông qua Quỹ “Vì người nghèo” các cấp: 16 nhà/826,3 triệu đồng; DA Việt Nam - Hàn Quốc: 08 nhà/800 triệu đồng; Hội LHPN các cấp: 02 nhà/100 triệu đồng; QĐ55 của UBND tỉnh: 17 nhà/725 triệu đồng; Các Khối thu đũa: 03 nhà/175 triệu đồng; khác: 02 nhà/165 triệu đồng.

<sup>(5)</sup> Trong đó: dư nợ vay vốn ưu đãi hộ nghèo 30.417 triệu đồng/610 lượt hộ vay; hộ cận nghèo 22.467 triệu đồng/468 lượt hộ vay; GQVL 81.464 triệu đồng/1.804 lượt hộ vay; GQVL (nguồn vốn NHCXXH huy động) 127.831 triệu đồng/2.737 lượt hộ vay; NS-VSMT 155.365 triệu đồng/8251 lượt hộ vay;...

## 2.2. Kết quả giải ngân nguồn vốn

Tổng kinh phí đã giải ngân đến ngày 20/9/2024: **7.106,91** triệu đồng, đạt **58,21%** KH vốn, trong đó: *Vốn năm 2023 kéo dài: 844,52 triệu đồng, đạt 26,41% và vốn cấp năm 2024: 6.262,39 triệu đồng, đạt 69,49%.*

## 3. Kết quả triển khai thực hiện cụ thể từng dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững

### 3.1. Dự án 2 - Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo

- Tổng kinh phí: **3.708,7** triệu đồng, trong đó:

+ Vốn năm 2023 kéo dài: 486,67 triệu đồng (*nguồn vốn giải ngân theo phân kỳ thực hiện các dự án đã phê duyệt thực hiện năm 2023*), gồm: NSTW: 460,22 triệu đồng và NS huyện: 26,46 triệu đồng.

+ Vốn năm 2024: 3.222 triệu đồng, gồm: NSTW: 2.802 triệu đồng và NS tỉnh: 420 triệu đồng.

- Kết quả thực hiện: Đã phê duyệt và triển khai thực hiện 06 dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng chăn nuôi bò cái sinh sản, tạo sinh kế ổn định cho 99<sup>(6)</sup> hộ tham gia với số tiền thực hiện 3.396.015.000 đồng, đạt 105,4% KH vốn (*NS huyện đối ứng 174.015.000 đồng*).

- Kết quả giải ngân: **3.388,89** triệu đồng, đạt 91,38% (*trong đó: vốn 2023 kéo dài: 338,55%, đạt 69,56%; vốn năm 2024: 3.050,34 triệu đồng, đạt 94,67%*).

- Kinh phí còn lại: **319,78** triệu đồng, gồm: vốn 2023 kéo dài: 148,12 triệu đồng, vốn năm 2024: 171,66 triệu đồng. Tiến độ thực hiện theo phân kỳ các dự án đã được phê duyệt.

### 3.2. Dự án 3 - Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng

+ *Tiểu Dự án 1 - Hỗ trợ PTSX trong lĩnh vực nông nghiệp*

- Tổng kinh phí: **1.614,71** triệu đồng, trong đó:

+ Vốn năm 2023 kéo dài: 203,71 triệu đồng (*nguồn vốn giải ngân theo phân kỳ thực hiện các dự án đã phê duyệt thực hiện năm 2023*), gồm: NSTW: 55,03 triệu đồng và NS tỉnh: 148,68 triệu đồng.

+ Vốn năm 2024: 1.411 triệu đồng, gồm: NSTW: 1.227 triệu đồng và NS tỉnh: 184 triệu đồng.

- Kết quả thực hiện: Đã phê duyệt và triển khai thực hiện 02 dự án chăn nuôi bò cái sinh sản hỗ trợ cho 44<sup>(7)</sup> hộ tham gia với số tiền thực hiện 1.515.024.000 đồng, đạt 102,79% KH vốn (*NS huyện đối ứng 41.162.000 đồng*).

- Kết quả giải ngân: **1.473,60** triệu đồng, đạt 91,26% (*trong đó: vốn 2023 kéo dài: 158,81%, đạt 77,96%; vốn năm 2024: 1.314,79 triệu đồng, đạt 93,18%*).

- Kinh phí còn lại: **141,11** triệu đồng, gồm: vốn 2023 kéo dài: 44,9 triệu đồng, vốn năm 2024: 96,21 triệu đồng. Tiến độ thực hiện theo phân kỳ các dự án đã được phê duyệt.

<sup>(6)</sup> 38 hộ nghèo, 25 hộ cận nghèo, 27 hộ thoát nghèo, 03 hộ khuyết tật và 06 hộ sản xuất giỏi

<sup>(7)</sup> 17 hộ nghèo, 12 hộ cận nghèo, 13 hộ thoát nghèo và 02 hộ sản xuất giỏi

+ *Tiểu Dự án 2 - Cải thiện dinh dưỡng:*

- Tổng kinh phí: **1.614,71** triệu đồng, trong đó:

+ Vốn năm 2023 kéo dài: 58,62 triệu đồng (*nguồn vốn Sở Y tế cấp Trung tâm y tế*), gồm: NSTW: 45,22 triệu đồng và NS tỉnh: 13,4 triệu đồng.

+ Vốn năm 2024: 655 triệu đồng, gồm: NSTW: 570 triệu đồng và NS tỉnh: 85 triệu đồng.

- Kết quả thực hiện: UBND huyện đã ban hành kế hoạch và triển khai thực hiện các nội dung: Hoạt động can thiệp phòng chống suy dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng cho trẻ em 0-16 tuổi, truyền thông về dinh dưỡng, kiểm tra, giám sát,...

- Kết quả giải ngân: **99,62** triệu đồng, đạt 13,96% (*trong đó: vốn 2023 kéo dài: 58,62%, đạt 100%; vốn năm 2024: 41 triệu đồng, đạt 6,26%*).

- Kinh phí còn lại: **614** triệu đồng (vốn năm 2024). Dự kiến đến ngày 31/12/2024 tổng kinh phí thực hiện là 256.618.460 đồng, còn lại khoản **457 triệu đồng** không thực hiện được, lý do hết đối tượng thực hiện, UBND huyện đã có văn bản đề nghị nộp trả ngân sách **251,712 triệu đồng**.

3.3. *Dự án 4 - Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững*

+ *Tiểu Dự án 1 - Phát triển GDNN vùng nghèo, vùng khó khăn*

- Tổng kinh phí: **4.119,97** triệu đồng, trong đó:

+ Vốn năm 2023 kéo dài: 2.421,97 triệu đồng, gồm: NSTW: 2.197,97 triệu đồng và NS tỉnh: 224 triệu đồng.

+ Vốn năm 2024: 1.698 triệu đồng, gồm: NSTW: 1.477 triệu đồng và NS tỉnh: 221 triệu đồng.

- Kết quả thực hiện: Đã tổ chức mở 19 lớp đào tạo nghề cho 615 lao động, trong đó đào tạo nghề cho 280 người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Kết quả giải ngân: **1.206,20** triệu đồng, đạt 29,28% (*trong đó: vốn 2023 kéo dài: 234,97%, đạt 9,7%; vốn năm 2024: 971,23 triệu đồng, đạt 57,2%*).

- Kinh phí còn lại: **2.913,77** triệu đồng, gồm: vốn 2023 kéo dài: 2.187 triệu đồng **không thực hiện được**<sup>(8)</sup>, vốn năm 2024: 726,77 triệu đồng. Dự kiến đến ngày 31/12/2024 tổng kinh phí thực hiện là 2.047,35 triệu đồng<sup>(9)</sup>, còn lại khoản **399,19 triệu đồng** không thực hiện được, lý do: không còn đối tượng đăng ký học nghề, UBND huyện đã có văn bản đề nghị nộp trả ngân sách **350 triệu đồng** để UBND tỉnh điều chuyển thực hiện các dự án khác phù hợp.

+ *Tiểu Dự án 3 - Hỗ trợ việc làm bền vững*

- Tổng kinh phí: **1.042,19** triệu đồng, trong đó:

+ Vốn năm 2023 kéo dài: 112,19 triệu đồng, gồm: NSTW: 38,19 triệu đồng và NS tỉnh: 74 triệu đồng.

<sup>(8)</sup> Vốn cấp cho Trung tâm GDNN-GDTX huyện để đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác đào tạo nghề, nhưng Trung tâm không thuộc đối tượng thụ hưởng của Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 theo hướng dẫn của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp tại Công văn số 1136/TCGDNN-KHTC ngày 08/6/2023.

<sup>(9)</sup> Chương trình MTQG giảm nghèo: 1.548,18 triệu đồng, Chương trình MTQG xây dựng NTM: 499,17 triệu đồng

+ Vốn năm 2024: 930 triệu đồng, gồm: NSTW: 809 triệu đồng và NS tỉnh: 121 triệu đồng.

- Kết quả thực hiện: UBND huyện đã xây dựng Kế hoạch và triển khai thực hiện thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp thông tin về người lao động phục vụ công tác quản lý lao động gắn với CSDL quốc gia về dân cư năm 2024.

- Kết quả giải ngân: **208,79** triệu đồng, đạt 20,03% (trong đó: vốn 2023 kéo dài: 112,19%, đạt 100%; vốn năm 2024: 96,60 triệu đồng, đạt 10,39%).

- Kinh phí còn lại: **833,40** triệu đồng (vốn năm 2024). Dự kiến đến ngày 31/12/2024 tổng kinh phí thực hiện là 615,546 triệu đồng<sup>(10)</sup>, còn lại khoản **426,64 triệu đồng** không thực hiện được, lý do: hết đối tượng thực hiện, UBND huyện đã có văn bản đề nghị nộp trả ngân sách **350 triệu đồng** để UBND tỉnh điều chuyển thực hiện các dự án khác phù hợp.

#### 3.4. Dự án 6 - Truyền thông và giảm nghèo về thông tin

+ *Tiểu Dự án 1 - Giảm nghèo về thông tin*

- Tổng kinh phí: **196** triệu đồng, trong đó:

+ Vốn năm 2023 kéo dài: 0 đồng.

+ Vốn năm 2024: 196 triệu đồng, gồm: NSTW: 170 triệu đồng và NS tỉnh: 26 triệu đồng.

- Kết quả thực hiện: Đã tổ chức 02 Hội nghị tập huấn bồi dưỡng nâng cao năng lực cho 505 cán bộ làm công tác thông tin và truyền thông ở các thôn, khu phố và xây dựng chuyên mục tuyên truyền về giảm nghèo bền vững và phát sóng trên hệ thống Đài Truyền thanh xã, thị trấn.

- Kết quả giải ngân: **196** triệu đồng, đạt 100%.

- Kinh phí còn lại: **0** đồng.

+ *Tiểu Dự án 2 - Truyền thông về giảm nghèo đa chiều*

- Tổng kinh phí: **153** triệu đồng, trong đó:

+ Vốn năm 2023 kéo dài: 0 đồng.

+ Vốn năm 2024: 153 triệu đồng, gồm: NSTW: 133 triệu đồng và NS tỉnh: 20 triệu đồng.

- Kết quả thực hiện: Đã tổ chức 05 hội nghị đối thoại trực tiếp giữa lãnh đạo huyện và người dân thụ hưởng các chính sách thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; in và cấp 12.000 tờ rơi tuyên truyền về Chương trình MTQG giảm nghèo giai đoạn 2021-2025, lắp đặt 03 pano tuyên truyền về “*Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025*”.

- Kết quả giải ngân: **153** triệu đồng, đạt 100%.

- Kinh phí còn lại: **0** đồng.

#### 3.5. Dự án 7 - Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình

+ *Tiểu Dự án 1 - Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình*

<sup>(10)</sup> Chương trình MTQG giảm nghèo: 1.548,18 triệu đồng, Chương trình MTQG xây dựng NTM: 499,17 triệu đồng

- Tổng kinh phí: **466** triệu đồng, trong đó:

+ Vốn năm 2023 kéo dài: 0 đồng.

+ Vốn năm 2024: 466 triệu đồng, gồm: NSTW: 405 triệu đồng và NS tỉnh: 61 triệu đồng.

- Kết quả thực hiện: Đã tổ chức 04 hội nghị tập huấn, nâng cao kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho hơn 500 cán bộ cơ sở về nội dung Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 và tổ chức Đoàn công tác đi học tập, trao đổi kinh nghiệm<sup>(11)</sup>.

- Kết quả giải ngân: **346,15** triệu đồng, đạt 37,14%.

- Kinh phí còn lại: **119,85** triệu đồng (vốn năm 2024). Dự kiến đến ngày 31/12/2024 giải ngân đạt 100% KH vốn.

+ *Tiểu Dự án 2 - Giám sát, đánh giá*

- Tổng kinh phí: **281** triệu đồng, trong đó:

+ Vốn năm 2023 kéo dài: 0 đồng.

+ Vốn năm 2024: 281 triệu đồng, gồm: NSTW: 245 triệu đồng và NS tỉnh: 36 triệu đồng.

- Kết quả thực hiện: Đã tổ chức giám sát, đánh giá các dự án đa dạng hóa sinh kế, hỗ trợ phát triển sản xuất tại các xã, thị trấn; tổ chức 06 Hội nghị triển khai Kế hoạch và tập huấn nghiệp vụ về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2024 cho lãnh đạo, công chức VHXXH và 101 điều tra viên ở các thôn, khu phố; in và cung cấp phiếu rà soát, biểu mẫu cho các xã, thị trấn,...

- Kết quả giải ngân: **93,28** triệu đồng, đạt 33,20%.

- Kinh phí còn lại: **187,72** triệu đồng (vốn năm 2024). Dự kiến đến ngày 31/12/2024 giải ngân đạt 100% KH vốn.

### **III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SỐ 117/KH-UBND NGÀY 04/6/2024 CỦA UBND TỈNH**

#### **1. Thực hiện các giải pháp về nguyên nhân nghèo**

- *Đào tạo nghề, chuyển đổi nghề*: Đã đào tạo nghề cho 279 người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo đạt 1.033,33% so KH năm (*KH 27 người*).

- *Giới thiệu việc làm*: Đã giới thiệu, tạo việc làm cho 441 lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, đạt 123,53% so KH năm (*KH 357 người*). Xuất khẩu lao động 50 người, đạt 111,11% so KH năm.

- *Tham gia các dự án phát triển sản xuất*: Đã phê duyệt và tổ chức thực hiện 08 dự án chăn nuôi bò cái sinh sản hỗ trợ cho 143 hộ tham gia, trong đó: 55 hộ nghèo, 37 hộ cận nghèo, 40 hộ thoát nghèo, 03 hộ có người khuyết tật và 08 hộ sản xuất giỏi. Qua kiểm tra, giám sát 270 con bò giống cấp cho các hộ dân, thì hiện nay đã có 01 con bê, 32 con đang mang thai, đàn bò đang sinh trưởng, phát triển tốt.

<sup>(11)</sup> tại huyện Bồ Trạch, tỉnh Quảng Bình và Tp Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

## 2. Thực hiện các giải pháp về chiều thiếu hụt

- Về việc làm: Đã giải quyết 441 người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo có việc làm, đạt 352,80% so KH 9 tháng (*KH 125 người*) và đạt 123,53% so KH năm (*KH 357 người*).

- Về y tế: Đã cấp thẻ BHYT cho 2.578 đối tượng hộ nghèo, 1.854 đối tượng hộ cận nghèo và 1.778 đối tượng thuộc hộ gia đình có mức sống trung bình; đảm bảo 100% người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo được cấp thẻ BHYT.

- Về dinh dưỡng của trẻ em dưới 16 tuổi: Đã bổ sung vi chất sắt cho 325 trẻ em suy dinh dưỡng và đang mua sản phẩm dinh dưỡng để hỗ trợ cho 230 trẻ em thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Về nhà ở không bền chắc (109 hộ): Từ các nguồn hỗ trợ, trong năm đã hỗ trợ xây dựng, sửa chữa 48 nhà ở cho hộ nghèo, cận nghèo với tổng số tiền 2.791,3 triệu đồng; có 19 nhà gia đình tự bỏ kinh phí xây dựng, sửa chữa kiên cố; còn lại 42 hộ chưa thực hiện (*trong đó 25 hộ đất ở không hợp pháp và 17 hộ chưa có nhu cầu xây dựng hoặc sửa chữa*).

- Về nhà tiêu hợp vệ sinh (15 hộ): Đã có 12 gia đình xây dựng và cải thiện (*trong đó 03 hộ vay vốn và 09 hộ tự xây dựng, sửa chữa*); còn lại 03 chưa thực hiện (*lý do đất ở không hợp pháp*).

- Về thông tin (1.151 hộ): Đã giải quyết 364 hộ tiếp cận thông tin, đến nay chiều thiếu hụt về thông tin còn 787 hộ. Trong đó:

+ Sử dụng dịch vụ viễn thông (921 hộ): Đã hỗ trợ 289 hộ nhận sim 4G, còn 632 hộ tiếp tục thực hiện.

+ Về phương tiện tiếp cận thông tin (230 hộ): Đã hỗ trợ 53 hộ nhận điện thoại di động, còn lại 177 hộ tiếp tục thực hiện.

## 3. Dự kiến kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024

UBND huyện đã xây dựng Kế hoạch<sup>(12)</sup> và tổ chức triển khai đến các xã, thị trấn, cụ thể: Giảm tỷ lệ nghèo đa chiều 2,0% (*trong đó giảm tỷ lệ hộ nghèo 1,82%, giảm tỷ lệ hộ cận nghèo 0,18%*) và duy trì không có đối tượng người có công thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo.

Qua kết quả giám sát tại các xã, thị trấn, tỷ lệ nghèo đa chiều toàn huyện còn 1,91%, giảm 2,02%, vượt 0,02% so KH của huyện và 0,03 so KH tỉnh giao (*trong đó hộ nghèo còn 294 hộ nghèo, tỷ lệ 0,53% và 760 hộ cận nghèo, tỷ lệ 1,38%*).

## IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

### 1. Kết quả đạt được

- Công tác giảm nghèo là chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước, vì vậy cùng với việc đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, mục tiêu giảm nghèo đã thực sự trở thành nhiệm vụ chính trị quan trọng của cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận và hội đoàn thể các cấp; huy động được sức mạnh của cả hệ thống chính trị, thu hút

<sup>(12)</sup> Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 15/3/2024 của UBND huyện về việc triển khai thực hiện Chương trình giảm nghèo, giải quyết việc làm và đào tạo nghề trên địa bàn huyện năm 2024 và Kế hoạch số 134/KH-UBND ngày 11/7/2024 của UBND huyện về thực hiện công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện giai đoạn 2024-2025.



sự hưởng ứng, chia sẻ và ủng hộ tích cực của cộng đồng, doanh nghiệp, mọi thành phần kinh tế, các tầng lớp nhân dân và của chính bản thân người nghèo, hộ nghèo.

- Ủy ban MTTQVN và các tổ chức chính trị - xã hội của huyện tích cực tham gia bằng nhiều hoạt động rất thiết thực và huy động nguồn lực ngoài ngân sách hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo về phương tiện, kiến thức, kỹ năng trong sản xuất; hỗ trợ nhà ở; trợ giúp xã hội,... giúp các hộ sớm vượt qua khó khăn, ổn định cuộc sống, từng bước giảm nghèo.

- Các hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức cho nhân dân, cán bộ, đảng viên cơ sở được thực hiện thường xuyên. Hầu hết người dân đã nắm bắt được chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững, qua đó giúp cho người nghèo, cận nghèo tiếp cận đầy đủ các chính sách trợ giúp của Nhà nước, tự lực vươn lên thoát nghèo, dần xóa bỏ tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của Đảng, Nhà nước và cộng đồng xã hội.

- Các phòng, ban, ngành, hội đoàn thể và các địa phương chủ động triển khai thực hiện các chính sách, dự án giảm nghèo do đơn vị, địa phương phụ trách; thực hiện tốt công tác phối hợp huy động các nguồn lực hỗ trợ có trọng tâm, trọng điểm nhằm giúp hộ nghèo, hộ cận nghèo cải thiện thu nhập, nâng cao chất lượng đời sống, ổn định và từng bước có cơ hội vươn lên thoát nghèo.

## **2. Những tồn tại, khó khăn và nguyên nhân**

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác giảm nghèo bền vững ở một số cấp ủy đảng, chính quyền địa phương đôi lúc chưa có sự quan tâm đúng mức; một bộ phận hộ nghèo vẫn còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào nguồn hỗ trợ của Đảng, Nhà nước và cộng đồng xã hội, nhất là những hộ nghèo, hộ cận nghèo có người ốm đau bệnh nặng, trẻ em trong hộ nghèo, hộ cận nghèo còn đi học.

- Hộ nghèo, hộ cận nghèo giai đoạn này đa phần có trình độ thấp, không có lao động, gia đình có người ốm đau phải chăm sóc thường xuyên,... vì vậy, công tác hỗ trợ giải quyết việc làm, đào tạo nghề, hướng dẫn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng trong sản xuất, hỗ trợ về sinh kế gặp nhiều khó khăn.

- Kết quả giải ngân nguồn vốn chưa cao do có một số dự án thực hiện giải ngân phân kỳ, kéo dài (*Dự án 2, tiểu Dự án 1 - Dự án 3*); một số dự án không còn đối tượng thực hiện, hết nhiệm vụ chi phải điều chỉnh sang các dự án khác nhưng chưa có chủ trương thực hiện.

## **V. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP ĐẨY NHANH TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN ĐẾN HẾT NĂM 2024**

Với mục tiêu thực hiện đạt và vượt chỉ tiêu Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 16/12/2023 của HĐND huyện tại kỳ họp thứ 13 (Khóa XII) về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2024. Trên cơ sở thực trạng hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn huyện, đề tạo đột phá giảm tỷ lệ nghèo đa chiều 2,0% trong năm 2024 (*trong đó giảm tỷ lệ hộ nghèo 1,82%, giảm tỷ lệ hộ cận nghèo 0,18%*) và duy trì không có đối tượng người có công thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo, UBND huyện tiếp tục tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện một số giải pháp trọng tâm sau:

1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến rộng rãi các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác giảm nghèo bền vững, quán triệt, triển khai Nghị quyết số 07-NQ/HU ngày 03/7/2024 của BCH Đảng bộ huyện (khóa XXII) về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện giảm tỷ lệ hộ nghèo giai đoạn 2024 - 2025 trên địa bàn huyện và Kế hoạch số 134/KH-UBND ngày 11/7/2024 của UBND huyện về triển khai thực hiện công tác giảm nghèo bền vững giai đoạn 2024 - 2025 đến các xã, thị trấn, thôn, khu phố, nhằm thực hiện đạt mục tiêu giảm nghèo trong năm 2024.

2. Tiếp tục phối hợp với Trung tâm Dịch vụ việc làm Bình Định tổ chức các Phiên giao dịch việc làm lưu động; đồng thời thường xuyên cập nhật thông báo nhu cầu tuyển dụng lao động của các doanh nghiệp trong và ngoài huyện, thông tin các đơn hàng xuất khẩu lao động để người lao động biết và tham gia tuyển dụng nhằm tạo việc làm, tăng thu nhập cho người dân.

3. Đề nghị Mặt trận, hội đoàn thể các cấp tiếp tục phát huy và thực hiện tốt phong trào thi đua "*Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau*"; tiếp tục huy động các nguồn lực ngoài ngân sách Nhà nước để hỗ trợ cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo ổn định cuộc sống, từng bước vươn lên thoát nghèo.

4. Bên cạnh đó, trên cơ sở thực trạng hộ nghèo, hộ cận nghèo, tiếp tục theo dõi, hướng dẫn các xã, thị trấn triển khai đồng bộ các giải pháp giảm nghèo như tổ chức kết nối việc làm cho người lao động, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng trong sản xuất, hỗ trợ về sinh kế cho lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo lồng ghép tổ chức thực hiện các Chương trình MTQG trên địa bàn, nhằm giúp hộ nghèo, hộ cận nghèo tiếp cận được các nguồn vốn hỗ trợ của Đảng, Nhà nước nhằm tạo thu nhập, sinh kế ổn định, vươn lên thoát nghèo.

5. Triển khai thực hiện tốt công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2024, đặc biệt xác định chính xác nguyên nhân nghèo, các chiều thiếu hụt của hộ nghèo, hộ cận nghèo để làm cơ sở triển khai có hiệu quả công tác giảm nghèo năm 2025; tiếp tục triển khai, hướng dẫn các địa phương thực hiện kịp thời, đầy đủ và đúng quy định các chế độ, chính sách đối với người có công, chính sách xã hội, bảo vệ và chăm sóc trẻ em. Tăng cường phối hợp trong công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ ở cơ sở.

6. Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trong giải quyết các yêu cầu của công dân, tạo điều kiện thuận lợi cho đối tượng, người thụ hưởng gắn với công nghệ chuyển đổi số.

7. Tổ chức giám sát, đánh giá kết quả thực hiện, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, cũng như nhân rộng những mô hình hay, cách làm hiệu quả ở cơ sở; đồng thời tạo điều kiện để người dân tham gia, theo dõi, giám sát, đánh giá việc thực hiện các chính sách, dự án của Chương trình tại địa phương, bảo đảm tính công khai, minh bạch và tính trách nhiệm quá trình thực hiện.

## **VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

1. Đề nghị Văn phòng Quốc gia giảm nghèo sớm có văn bản hướng dẫn thực hiện cách xác định lao động có thu nhập thấp.

2. Đề nghị UBND tỉnh sớm cấp bổ sung kinh phí cho huyện với tổng số tiền **2.887 triệu đồng** để địa phương triển khai thực hiện các dự án, cụ thể:

+ *Dự án 2 - Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo*: Hiện nay có 04 địa phương đã xây dựng dự án và đăng ký triển khai thực hiện với tổng số tiền đề nghị ngân sách nhà nước hỗ trợ **2.187 triệu đồng** (Hai tỷ một trăm tám mươi bảy triệu đồng).

+ *Tiểu Dự án 1 (Dự án 3) - Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp*: Hiện nay có 03 địa phương đã xây dựng dự án và đăng ký triển khai thực hiện với tổng số tiền đề nghị ngân sách nhà nước hỗ trợ **700 triệu đồng** (Bảy trăm triệu đồng).

3. Hiện nay, qua quá trình triển khai thực hiện các hoạt động Tiểu dự án 2 (Dự án 3) - Cải thiện dinh dưỡng, Trung tâm Y tế huyện đã tổ chức đấu thầu mua sản phẩm dinh dưỡng để hỗ trợ cho 230 trẻ em thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo nhưng giá trúng thầu thấp (năm 2023 giá khoản 7.000 đồng/sản phẩm nhưng năm 2024 còn 3.000 đồng/sản phẩm, giá chênh lệch gần 4.000 đồng/sản phẩm), vì vậy tỷ lệ giải ngân đạt thấp, dự kiến kinh phí không thể giải ngân **457 triệu đồng** (UBND huyện đã có văn bản đề nghị nộp trả ngân sách 251,712 triệu đồng). Vì vậy, UBND huyện kính đề nghị UBND tỉnh xem xét cho huyện tiếp tục nộp trả ngân sách **206 triệu đồng**.

Trên đây là kết quả thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững và Kế hoạch thực hiện công tác giảm nghèo năm 2024 trên địa bàn huyện Tuy Phước, UBND huyện báo cáo Đoàn công tác của tỉnh biết và hướng dẫn thực hiện đạt kết quả./.

**Nơi nhận:**

- Sở Lao động - TB&XH;
- TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện (b/cáo);
- TV Đoàn giám sát của tỉnh;
- Phòng TC-KH, NN-PTNT, TTYT;
- UBND các xã, thị trấn;
- PCVPVX, CVVP (K5);
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT.CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hùng Tân**